

I. PHÂN ĐỌC HIỂU

Đọc đoạn trích sau:

(Lược đoạn mở đầu: Lượng cùng tiểu đội lính pháo binh về làng Đằng đóng quân trong những ngày đầu kháng chiến. Họ xin ở nhờ nhà một bà cụ nghèo. Nhà chỉ có hai mẹ con, cô con gái là du kích, tên Thận...)

Chúng tôi đóng quân trong làng, cấu trúc trện địa phòng ngự xong thì giặc tràn tới. Chúng từ các làng mạn trên thị xã tiến xuống. Tiếng súng cối nổ từ sáng sớm. Trên mé đường cái, xe cộ, súng ống, lính Tây, lính ngụy bắt đầu dàn đội hình chuẩn bị tiến vào làng. Trong bữa cơm liên hoan, quân dân ở sân đình, các cụ phụ lão cùng ban chỉ huy bộ đội đã chỉ tay về hướng địch mà thề sống chết có nhau. Đơn vị chúng tôi hôm đó phòng ngự cố thủ. Gần hai trăm đồng bào không chịu tản cư, cương quyết ở lại cùng bộ đội đánh giặc. Đội du kích xã bám sát bên từng hố chiến đấu của chúng tôi. Gần chiều, các làng xung quanh trông thấy lửa bốc lên từ lũy tre làng Đằng. Địch đã chiếm được nửa làng. Tôi bị thương nặng. Địch xung phong vào lối ngõ nhà Thận, nhà tôi ở. Lúc trông thấy những bóng áo trắng của lính Tây lấp ló sau cái ngõ trống, tôi bảo Thận: “Cô quay lại phía sau xem đồng bào còn ai thì dắt xuống hầm, mau!”. Thận không nghe. Cô chỉ có một thanh mã tấu, liền vút thanh mã tấu xuống, nhặt lấy cây tiểu liên của tôi bắn chết một tên địch rồi cũng tôi lui về phía sau. Đêm ấy, đơn vị chúng tôi phá vòng vây thoát ra ngoài. Trừ một số du kích ở lại bám sát địch, nhân dân lại gồng gánh ra đi theo bộ đội. Một hàng cánh thương binh từ sân đình theo con ngòi sau làng lặng lẽ tiến ra bờ sông Thong. Tôi nằm trên chiếc võng bà mẹ Thận thường hay nằm. Người cáng tôi đêm ấy chẳng phải ai khác lại chính là Thận. Năm năm rồi, lúc nào tôi cũng như trông thấy một mép khăn mỏ quạ bay lất phất trên cái cổ cao rám nắng, và thanh mã tấu in hằn xuống một bên vai áo nâu cứ đánh lách cách bên thanh đòn khiêng.

[...] Đêm ấy trời chưa lạnh lắm. Không có sóng nhưng tôi vẫn nghe tiếng róc rách dưới lưng. Bầu trời đỏ lửa, nhưng vẫn đầy sao. Mỗi vì sao như những con mắt nhấp nháy nhìn chúng tôi. Thận đỡ tôi nằm trên tấm ván lát mạn đò. Giữa trời sao khuya, một đôi mắt đen và to khể chớp. Tim tôi đập rộn lên trong cái chớp mắt ấy. Thận cẩn thận gài lại mép chăn cho tôi rồi cúi xuống, sát hơn: “Anh chóng lành để trở về giết thật nhiều giặc nhé - Anh đừng quên em!” Tôi thò tay ra ngoài mép chăn nắm chặt lấy bàn tay ram ráp bụi cát và ấm áp. Thận nhẹ nhàng xô đò ra. Tôi nằm dưới đò, nghe tiếng sóng Thong vỗ nhẹ nhẹ và nhìn theo cái bóng bé nhỏ của cô du kích đi khuất trong những vạt lúa đang trĩu. Tôi phỏng đoán sáng ngày mai địch lại tiếp tục càn lớn.

(Lược một đoạn: Nhân vật tôi kể lại lần về làng Đằng tìm gia đình Thận. Nhà Thận bị giặc đốt, chưa kịp dựng lại. Hai mẹ con đi nơi khác. Nhân vật tôi viết lại mấy chữ rồi gài vào

gốc cây mai với hi vọng một ngày Thận sẽ về và nhận được tin mình. Cuối cùng nhân vật tôi cũng tìm được Thận sau năm năm)

[...]Chúng tôi gặp nhau quá đột ngột. Cổ tôi như bị nghẹn. Dưới ánh sao mờ mờ, tôi khao khát ngắm khuôn mặt Thận và để cho tình yêu giấu kín bấy lâu tự nó trào lên trong lòng mình. Chúng tôi đều mừng và xúc động không nói nên lời ... Thận châm một ngọn đèn nhỏ. Bên ánh đèn, tôi thấy khuôn ngực Thận phập phồng. Tôi biết Thận đang xúc động. Tôi thương Thận quá! Mới mấy năm mà trông Thận gầy và già đi nhiều. Đôi mắt ngày xưa trong sáng bây giờ đã thâm quầng, hằn lên những nét lo nghĩ. Gương mặt trái xoan hiền hậu cũng trở nên rắn rỏi và cương nghị.

Tôi không biết hỏi chuyện gì trước với Thận. Thời gian chúng tôi xa nhau có bao nhiêu chuyện xảy ra.

- Bây giờ nhà ta ở đâu, em? – Tôi buột miệng hỏi.

- Em ở nhiều nơi, thỉnh thoảng mới tạt về nhà.

- Vậy mẹ ở đâu?

- Mẹ mất rồi!

- Sao?

- Chúng nó giết mẹ rồi, anh ạ!

Tôi ôm khẩu súng vào lòng, đầu óc choáng váng. Tôi hỏi thêm:

- Bây giờ em làm gì?

Thận ngồi sát tôi hơn:

- Em hoạt động cho đoàn thể.

- Em được kết nạp vào Đảng rồi ư?

- Vâng.

Tôi đặt bàn tay lên bên vai gầy gò của Thận - một người đồng chí - và nhìn ra ngoài. Bên ngoài bóng đêm vẫn dày đặc...

(Trích *Nhàn mai*, Nguyễn Minh Châu, Tuyển tập truyện ngắn, NXB Văn học, 2006).

Câu 1. Xác định ngôi kể trong đoạn trích.

Câu 2. Tìm chi tiết miêu tả hành động của Thận khi dịch trần vào làng.

Câu 3. Nêu tác dụng của biện pháp tu từ liệt kê trong câu văn: *Năm năm rồi, lúc nào tôi cũng như trông thấy một mép khăn mở quạ bay lất phất trên cái cổ cao rạm nắng, và thanh mã tấu in hằn xuống một bên vai áo nâu cứ đánh lách cách bên thanh đòn khiêng.*

Câu 4. Thái độ, tình cảm của nhà văn được thể hiện qua đoạn trích trên?

Câu 5. Từ nội dung đoạn trích, anh/chị có suy nghĩ gì về vẻ đẹp phẩm chất của người phụ nữ Việt Nam trong kháng chiến? (trình bày khoảng 5-7 dòng)

II. PHẦN VIẾT

Câu 1. Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) cảm nhận về đẹp của nhân vật Thận trong đoạn trích ở phần đọc hiểu.

Câu 2. Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về lối sống cống hiến trong xã hội hiện nay.

ĐÁP ÁN HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Ngôi kể thứ nhất	0,5
	2	Chi tiết miêu tả hành động của Thận khi địch tràn vào làng: - <i>Liên vút thanh mã tấu xuống,</i> - <i>Nhặt lấy cây tiểu liên của tôi bắn chết một tên địch</i> - <i>Cõng tôi lui về phía sau</i> Hướng dẫn chấm: - Trả lời 01- 02 ý: 0.25 điểm - Trả lời 03 ý: 0,5 điểm	0.5
	3	- Biện pháp tu từ liệt kê trong câu văn: mép khăn mở quạ, cổ cao rám nắng, thanh mã tấu... - Tác dụng: + Làm nổi bật vẻ đẹp bình dị, khỏe khoắn và tinh thần kiên cường của nhân vật Thận trong kí ức của tôi + Làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho câu văn Hướng dẫn chấm: - Chỉ ra được phép tu từ liệt kê trong câu văn: 0,25 điểm - Tác dụng nêu được 01 ý cho 0,5 điểm, 2 ý cho 0,75 điểm	1,0
	4	Thái độ, tình cảm của nhà văn được thể hiện qua đoạn trích: - Cảm thông, thương xót cho cuộc sống nguy hiểm, vất vả... của con người trong chiến tranh. - Lên án, tố cáo chiến tranh dẫn đến bao đau thương, mất mát... - Ngợi ca vẻ đẹp con người trong kháng chiến: kiên cường, lạc quan, yêu thương đồng đội,.... Hướng dẫn chấm: - Trả lời 01 ý: 0,5 điểm - Trả lời 02 ý: 0,75 điểm - Trả lời 03 ý: 1,0 điểm	1,0
	5	- Nội dung đoạn trích: Kể về sự khốc liệt khi quân địch tràn vào làng và tinh thần gan dạ, quả cảm, sát cánh cùng đồng đội của du kích Thận. - Suy nghĩ về vẻ đẹp phẩm chất của người phụ nữ Việt Nam trong kháng chiến + Kiên cường trước kẻ thù + Giàu tình yêu thương với đồng đội + Thù ý chung với cách mạng Lưu ý: khi trình bày suy nghĩ về vẻ đẹp phẩm chất của người phụ nữ VN thời kc, HS phải viết thành đoạn văn và chỉ cần trình bày 2/3 ý vẫn cho điểm tối đa	0,25 0,75

II		LÀM VĂN	
	Câu 1	Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) cảm nhận về vẻ đẹp của nhân vật Thận trong đoạn trích ở phần đọc hiểu	2,0
		<i>a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn:</i> Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân – hợp, móc xích hoặc song hành	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> vẻ đẹp của nhân vật Thận	0,25
		<i>c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận:</i> *Xác định được các ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận, sau đây là một số gợi ý: - Dẫn dắt nêu vấn đề cần nghị luận - Vẻ đẹp: + Thận là người con gái có tình yêu quê hương đất nước, có lòng căm thù giặc sâu sắc. + Thận thông minh, gan dạ, dũng cảm, kiên cường, yêu thương đồng đội. + Là người con gái bản lĩnh, nghị lực, luôn vượt hoàn cảnh, biến đau thương thành sức mạnh - Khẳng định vẻ đẹp của nhân vật Thận * Sắp xếp được hệ thống ý hợp lí theo đặc điểm bố cục của đoạn văn.	0,5
		<i>d. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu sau:</i> - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. - Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các ý. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng.	0,5
		<i>đ. Diễn đạt:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.	0,25
		<i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
II	VIẾT	Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về lối sống cống hiến trong xã hội hiện nay	4,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc của bài văn NL gồm ba phần: MB, TB, KB</i>	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:</i> lối sống cống hiến	0,25
		<i>c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết</i> - Xác định được các ý chính của bài viết	2,5

	- Sắp xếp được các ý hợp lí theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận. Sau đây là một số gợi ý : *Giới thiệu được vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề *Triển khai vấn đề nghị luận : - Giải thích: Lối sống cống hiến là sự hi sinh bản thân, là dốc lòng, tự nguyện dâng hiến tài năng, trí tuệ của mình đóng góp công sức vào việc chung của tập thể, cộng đồng. - Biểu hiện của lối sống cống hiến: sẵn sàng đem hết trí tuệ, tài năng của bản thân phục vụ lợi ích chung, vì sự phát triển chung. - Vai trò của lối sống cống hiến: + Đóng góp nhiều thành tựu cho quê hương, xã hội + Giúp thể hiện được năng lực của bản thân, khám phá được điểm mạnh, điểm yếu của chính mình, từ đó hoàn thiện bản thân. + Lan toả các giá trị sống tốt đẹp, tạo cảm hứng cho người trẻ sống đẹp, sống có ích... (Lấy dẫn chứng, phân tích dẫn chứng) - Bàn luận, mở rộng vấn đề: Phê phán những người không dám cống hiến, sống ích kỉ, chỉ mưu cầu lợi ích cá nhân. - Bài học: + Cần nỗ lực trong học tập, rèn luyện bản thân để trở thành một người tốt: sống có ước mơ, lí tưởng... + Sẵn sàng cống hiến cho quê hương, đất nước.	
	<i>d. Viết bài cần đảm bảo các yêu cầu sau:</i> - Triển khai được ít nhất hai luận điểm để làm rõ quan điểm của cá nhân - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục, lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu, phù hợp, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng <i>Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</i>	
	<i>đ. Diễn đạt</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản	0,5
	<i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5

MA TRẬN ĐỀ KHẢO SÁT
NGŨ VĂN LỚP 11–THỜI GIAN LÀM BÀI: 90phút

TT	Kĩ năng	Mức độ nhận thức								Tổng		% Tổng điểm
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao				
		Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Số câu hỏi	Thời gian (phút)	
1	Đọc hiểu	15	5	15	5	10	10	0	0	05	20	40
2	Làm văn	25	10	15	10	10	20	10	30	02	70	60
Tổng		40	15	30	15	20	30	10	30	07	120	100
Tỉ lệ%		40		30		20		10				100
Tỉ lệ chung		70				30						100

